

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 13-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Đức Thọ**

Bà **Trần Xuân Đạm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Võ Tới** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 15/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Minh T; Sinh năm: 1986, tại Bình Phước ; HKTT và chỗ ở: Khu phố T, thị trấn N, huyện N, Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Cha: **Phạm Văn H**, sinh năm: 1956; Mẹ: **Nguyễn Thị P**, sinh năm: 1964; Vợ: **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1984 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2017; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm: 1984, nhỏ nhất sinh năm: 1988; Tiền sự: 01 (Ngày 21/7/2015, bị Công an thị xã Bình Long ra quyết định xử lý hành chính Tâm về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số tiền là 10.000.000 đồng, nhưng Tâm chưa chấp hành nộp phạt nên chưa được xóa tiền sự). Tiền án: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 28/02/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:**

Chị **Phạm Thị Thúy N**, sinh năm 1988

HKTT: Kp T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/6/2017, chị Phạm Thị Thúy N, sinh năm: 1988 đến nhà mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Phát, sinh năm: 1964, ngụ tại: Khu phố T, thị trấn N, huyện Lộc Ninh chơi gặp bà P và Phạm Minh T đang ở nhà (T là anh ruột của N). Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T thấy N đang ngủ say, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của N nên T lấy trộm chìa khóa phòng trọ của N để trên bàn gỗ tại nhà bếp của bà P và đi bộ đến phòng trọ của N cách nhà bà P khoảng 40 mét, mở cửa đột nhập vào trong phòng trọ lên lút lấy trộm 01 xe mô tô Wave biển số 93S1-0426. Sau đó Tâm điều khiển xe đến thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An rồi đưa chiếc xe trên cho Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1984 (không rõ địa chỉ cụ thể) là bạn gái của T để sử dụng. Khoảng 04 ngày sau T để xe lại cho Th và đón xe khách về thị trấn Lộc Ninh (bút lục 35 - 48). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của Th nên không thu hồi được chiếc xe mô tô Wave biển số 93S1-0426 mà bị cáo đã đưa cho Phạm Thị Thanh Th sử dụng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 12/10/BBKL.ĐGTS ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Wave biển số 93S1-0426, số khung: 43109Y603262, số máy: C43E-0508805 trị giá: 7.000.000 đồng (Bút lục: 29).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 20/CTr-VKS, ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS Bộ luật hình sự năm 1999, đã sửa đổi bổ sung năm 2009

- Xử phạt bị cáo: **Phạm Minh T** từ **15** đến **18** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Thúy N không yêu cầu bồi thường lại chiếc xe đã mất nên không đặt ra.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 18/6/2017, tại phòng trọ của chị Phạm Thị Thúy N thuộc khu phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bình Phước, Phạm Minh T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Wave biển số: 93S1-0426 của chị Nhung trị giá 7.000.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn và tham lam tư lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Bản thân bị cáo là người không có nghề nghiệp, nghiện ma túy, có nhân thân xấu: Ngày 10/12/2010, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Lẽ ra bị cáo phải lấy bản án trước là bài học cho mình và cố gắng để trở thành người công dân có ích cho xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng đây là đặc điểm về nhân thân của bị cáo cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Đồng thời bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 21/7/2015, bị Công an thị xã Bình Long ra quyết định xử lý

hành chính Tâm về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số tiền là 10.000.000 đồng, nhưng bị cáo chưa nộp phạt nên chưa được xóa tiền sự. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với Phạm Thị Thanh Th là người đã sử dụng xe do T phạm tội mà có, nhưng hiện nay chưa làm việc được với Thu nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phạm Thị Thúy N vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phạm Minh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1) Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo: **Phạm Minh T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 28/02/2018

2) *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra

3) *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000đồng án phí HSST

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo, người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước ;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng